

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI AN VI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI AN VI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN VI TECHNOLOGY AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AVTech Ltd.

2. Mã số doanh nghiệp: 0110524278

3. Ngày thành lập: 30/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9 Toà nhà 3D, Số 3 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946861268

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631

7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng Cơ sở kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng và kim loại quý khác)	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
19.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
22.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	8560
23.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
24.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
25.	Lập trình máy vi tính	6201
26.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động công nghiệp phần cứng; Hoạt động công nghiệp phần mềm; Hoạt động công nghiệp nội dung;	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ loại Nhà nước cấm)	6311
29.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	6619
32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
33.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản - Môi giới bất động sản	6820
34.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán)	7020
35.	Quảng cáo (Trừ hoạt động báo chí)	7310
36.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và hoạt động nhà nước cấm)	7320
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410

38.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Bán buôn tổng hợp (trừ các mặt hàng Nhà nước cấm)	4690(Chính)
41.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
42.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm)	1811
43.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
44.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
45.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
46.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
47.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
48.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
49.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
50.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Sản xuất ô tô chở khách; - Sản xuất xe động cơ thương mại như: Xe tải, xe kéo trên đường cho xe bán rơ moóc... - Sản xuất xe buýt, xe buýt điện và xe buýt đường dài; - Sản xuất động cơ xe; - Sản xuất gầm xe có động cơ	2910
51.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
55.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

56.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán Bar, vũ trường)	5610
57.	Xuất bản phần mềm (loại trừ xuất bản phẩm) Chi tiết: Xuất bản phần mềm	5820
58.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
59.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông	6190
60.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (trừ máy bay và khinh khí cầu)	7730
61.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm	7820
62.	Đại lý du lịch	7911
63.	Điều hành tua du lịch Chi tiết - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
64.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
65.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ gồm: Dịch vụ bảo vệ con người, tài sản, mục tiêu và các hoạt động hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân	8010
66.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
67.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
68.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
69.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
70.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
71.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
72.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
73.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
74.	Xây dựng nhà để ở	4101
75.	Xây dựng nhà không để ở	4102
76.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
77.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

78.	Xây dựng công trình điện	4221
79.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
80.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
81.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
82.	Xây dựng công trình thủy	4291
83.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
84.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
85.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời	4299
86.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
87.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
88.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
89.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
90.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 8.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ XUÂN ĐẠT

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 26/08/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031075002742

Ngày cấp: 27/09/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 43 Ngõ 209 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng B2703, Chung cư Golden Palace, Đường Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ XUÂN ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/08/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031075002742

Ngày cấp: 27/09/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 43 Ngõ 209 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng B2703, Chung cư Golden Palace, Đường Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội